

Bản án số: 249/2022/HSST
Ngày 20-09-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương – Nguyên Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Vũng Tàu, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
2. Bà Ngô Thị Thúy Hảo – Cán bộ phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- T ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vững – T ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 219/2022/HSST ngày 31 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 280/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 09 năm 2022, đối với bị cáo:

Hoàng Văn C, sinh ngày 04-01-2000 tại tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Hồ Thị H; Tiền sự - Tiền án: không; bị bắt ngày 09 tháng 05 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Bị hại: Nguyễn Mai Anh T, sinh ngày 23-10-2006 (có đơn xin vắng mặt) – Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thu T, sinh năm 1984 (có mặt) Cùng địa chỉ: Số 105/120/2 L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Hồ Thị Hoa – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn C và Nguyễn Mai Anh T cùng làm công việc phục vụ tại quán cà phê số 36 Quang Trung, phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên quen biết, nảy sinh tình cảm. Khoảng 23 giờ ngày 07-05-2022, C rủ T cùng hai người bạn đi nhậu tại quán trên đường Phạm Hồng Thái, phường 7, thành phố Vũng Tàu. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 08-05-2022 hai người bạn của C về trước, C chở T đi dạo biển. C nảy sinh ý định quan hệ tình dục với T nên hỏi T và được T đồng ý. C chở T đến một nhà nghỉ trên đường P, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (không nhớ được chính xác địa chỉ nhà nghỉ).

Vào phòng thuê, C và T ôm hôn nhau, tự cởi quần áo và thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau khoảng 10 phút. Sau đó cả hai ôm nhau ngủ đến khoảng 03 giờ 20 phút ngày 08-05-2022 thì thức dậy, C chở T về phòng trọ tại 41/8 T, phường T, thành phố V. Tại đây cả hai tiếp tục ngủ đến 05 giờ 45 phút cùng ngày thì thức dậy, C chở T về quán cà phê làm việc thì mẹ của T là bà Nguyễn Thị Thu T biết được sự việc và trình báo cơ quan chức năng.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Cháu Nguyễn Mai Anh T khai sau khi quan hệ tình dục với C do sợ có thai nên đã thực rửa bộ phận sinh dục và uống thuốc tránh thai khẩn cấp trước khi Cơ quan điều tra đưa đi giám định.

Kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 169/2022/TDTE ngày 12-05-2022 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận đối với Nguyễn Mai Anh T: 01 vết bầm máu mới vùng cổ, không có dấu sây sát da hay bầm tím vùng bẹn đùi hai bên, màng trinh rách cũ ở vị trí 06 giờ, không có sự hiện diện tinh trùng trong dịch âm đạo; không có tỷ lệ Tong tạt.

Bản cáo trạng số 158/VKS- KSDT ngày 25-08-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Hoàng Văn C về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX xem xét: Đồng ý nội dung luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm bảo vệ quyền trẻ em; yêu cầu bị cáo bồi Tòng phân trách nhiệm dân sự cho bị hại số tiền 30.000.000 đ như ý kiến bà Thủy trình bày tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định vào sáng ngày 08-05-2022, tại một nhà nghỉ trên đường P, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Mai Anh T một lần. Xét bị cáo là người đã thành niên, cháu T sinh ngày 23-10-2016, tại thời điểm ngày 08-05-2022 cháu T mới trên 15 tuổi 06 tháng 15 ngày, là trẻ em theo quy định tại Điều 1 Luật trẻ em. Ở lứa tuổi này sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu T chưa hoàn thiện, khả năng nhận thức về tính dục, kinh nghiệm sống trong quan hệ về tình bạn và tình yêu còn hạn chế. Việc bị hại tự nguyện đồng ý cho bị cáo quan hệ tình dục là do bản năng, cảm tính. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, nhân cách, danh dự, phẩm giá của người bị hại; làm suy giảm giá trị đạo đức xã hội, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của người Việt Nam. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại và người đại diện hợp pháp xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi Tòng tổn thất về tinh thần cho bị hại số tiền 30.000.000 đ.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi Tòng tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 30.000.000 đ.

Xét yêu cầu của bị hại và người đại diện hợp pháp có căn cứ pháp luật, nên công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đương sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 5% giá trị tài sản phải bồi Tồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Hoàng Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 05 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 592 Bộ luật dân sự; Hoàng Văn C có nghĩa vụ bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu Nguyễn Mai Anh T số tiền 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Thị Thanh Hảo